

Bản án số: 27/2020/HS-PT

Ngày: 25-2-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Vinh

- *Các Thẩm phán:* Ông Hà Văn Nâu
Bà Trần Thị Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Trần Thị Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/2/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/TLPT-HS ngày 03/01/2020 đối với bị cáo **Đặng Văn T** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Đặng Văn T, sinh năm 1993 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn V1 (nay là V2), xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M và bà Lý Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại:* Lục Văn T2, sinh năm 1988; trú tại: Thôn V3 (nay là V2), xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt

Bào chữa cho bị hại: Ông Hoàng Trọng Nghĩa – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lục Văn T2 là bị hại trong vụ án (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/4/2019, Lục Văn T2, Ninh Văn S1 cùng đến quán nhà ông Dương Văn M ở thôn V3 (nay là thôn V2), xã G, S, tỉnh Bắc Giang uống bia; một lúc sau có Lục Văn Th (là em ruột của T2), Mè Văn T3 và La Văn Ph cũng đến quán nhà ông M ngồi uống bia cùng nhóm của T2. Nhóm của T2 ngồi uống bia được khoảng 15 phút thì có Đặng Văn T, Mè Văn S2 và Hoàng Văn

D cũng đến quán nhà ông M uống nước, T lấy 02 lon nước bò húc ra uống cùng với S; lúc này T gạ anh Ph đi đánh bài, anh Ph nói “Làm gì mà mày cứ xồn xồn lên vậy”. Sau đó T quay sang phía anh S1 và nói “Mày nhìn cái gì”, S1 đáp lại “Tao nhìn mày cái gì”, T nói “Mày thích thì ra ngoài đường đánh nhau”; tiếp theo T lại quay sang nói với anh T2 “Anh nhìn cái gì, anh thích đánh nhau không”. Sau đó T2 và T xảy ra cãi cọ, xô xát nhau; T dùng tay trái túm cổ áo T2 nhưng bị T2 dùng tay phải túm lấy tay trái của T vặn ngược về sau và đè T ra ghế, thấy vậy Th dùng tay túm tóc T. Lúc này ông M chủ quán và mọi người can ngăn nên T2 và Th buông T ra, T dùng tay trái lấy từ trong túi quần bên trái ra 01 con dao nhọn, loại dao bấm màu đen dài khoảng 16cm -18cm, thấy T cầm dao nên T2 lùi lại phía sau thì va vào xe máy của gia đình ông M đã để sẵn ở trong nhà từ trước khiến cơ thể T2 bị đẩy về phía T trong tư thế hơi cúi; lúc này T dùng tay trái cầm dao nhọn đâm từ trên xuống dưới trúng vào vị trí phía trước tai bên trái của T2 làm chảy rất nhiều máu. Thấy T2 bị đâm nên Th cầm vỏ chai bia ném về phía T hai lần nhưng không trúng làm vỏ chai bia rơi xuống sàn nhà bị vỡ. Sau đó mọi người đã đưa anh T2 đến Trung tâm y tế huyện S cấp cứu, do vết thương quá nặng nên T2 được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội cấp cứu và điều trị, ngày 17/4/2019 T2 được ra viện.

2. Tại Giấy chứng thương số 2345/KHTH ngày 21/5/2019 và hồ sơ bệnh án, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức – Bộ Y tế xác định: Lục Văn T2 vào viện lúc 06 giờ ngày 13/4/2019, ra viện ngày 17/4/2019. Tình trạng thương tích lúc vào Viện:

- Mắt trái nhắm không kín, nhãn trán trái (-), nhánh miệng trái tổn thương.
- Vết thương trước tai trái đi từ bờ dưới dải tai qua một phần dải tai lên thái dương, vết thương gọn. CT Scanner hàm mặt: Hình ảnh mắt liên tục không hoàn toàn cung tiếp gò má trái.

Bệnh viện đã xử trí: Mô cấp cứu: Vết thương trước tai trái đi từ bờ dưới dải tai qua một phần dải tai lên thái dương cắt qua tuyến nước bọt mang tai và một tĩnh mạch trong tuyến trái đến sát xương cung tiếp. Tiến hành phẫu Thuật, vi phẫu nối ghép thần kinh VII ngoại biên trái, khâu phục hồi bao tuyến nước bọt mang tai trái, khâu tạo hình vết thương vùng mặt.

3. Ngày 26/6/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên cơ thể Lục Văn T2 theo giấy chứng nhận thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8936/19/TgT ngày 28/6/2019 đối với Lục Văn T2, Trung tâm giám định pháp y – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích vết sẹo trước tai trái kích thước (12 x 0,2)cm + Khám thần kinh, vận động: Tổn thương bán phần dây thần kinh số VII ngoại biên bên trái: 14%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm). Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

4. Quá trình điều tra vụ án, Đặng Văn T khai nhận T dùng dao nhọn, loại dao bấm để đâm anh Lục Văn T2; sau khi sự việc xảy ra T đã vứt con dao đó ở khu vực nhà ông Dương Văn M, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng

không tìm thấy. Đặng Văn T đã tự vẽ, mô tả đặc điểm con dao phù hợp với lời khai của T, người bị hại và những người làm chứng.

5. Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-SĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với các tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có T2 chất côn đồ” theo quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 (tình tiết ở điểm a và i khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù T2 từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584 và 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn T phải bồi thường cho anh Lục Văn T2 các khoản thiệt hại về sức khỏe, tổng cộng = 47.551.000đ (Bốn mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi một nghìn đồng). Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn T.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án xử xong, ngày 15/12/2019, bị cáo Đặng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không đồng ý mức bồi thường cho bị hại.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Lý do: anh T2 là bị hại dùng chai bia đập vào đầu bị cáo trước đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về mức bồi thường, bị cáo đồng ý với án sơ thẩm đã xử, bị cáo xin rút yêu cầu kháng cáo về bồi thường.

Người bị hại anh Lục Văn T2 khai anh không dùng trái bia đánh vào đầu bị cáo, về mức bồi thường bị cáo nhất trí với án sơ thẩm tuyên và xin rút kháng cáo, anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX: Đề nghị áp dụng điểm a, đ khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đặng Văn T giữ nguyên quyết định án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (tình tiết ở điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Văn T 3 năm tù về tội cố ý gây thương tích.

Trách nhiệm dân sự bị cáo tự nguyện rút kháng cáo, đề nghị HĐXX phúc thẩm đình chỉ xét xử.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác không kháng cáo, kháng nghị không xem xét giải quyết.

Luật sư bảo vệ cho bị hại Lục Văn T2 nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không có căn cứ xác định bị hại đánh bị cáo trước, bị cáo khai không đúng với diễn biến vụ án, bị cáo dùng dao đâm vào vùng trọng yếu vào cơ thể với T2 chất hung hãn, côn đồ, án sơ thẩm xử phạt 3 năm là tương xứng, đến nay bị cáo chưa bồi thường thể hiện sự không ăn năn đề nghị HĐXX bác kháng cáo, y án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo đã được làm trong thời gian kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn T thì thấy:

Khoảng 23 giờ ngày 12/4/2019 tại quán nhà ông Dương Văn M ở thôn V3 (nay là V2), xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang; bị cáo Đặng Văn T đã gây sự với nhiều người trong đó có anh Lục Văn T2, khi bị cáo và anh T2 xô đẩy nhau đã được mọi người can ngăn, bị cáo lấy từ trong người ra một con dao nhọn, loại dao bấm đâm một nhát vào khu vực phía trước tai bên trái anh T2 làm chảy nhiều máu, ngay lúc đó anh T2 đã được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu; mặc dù bị cáo cho rằng anh T2 là người gây sự và cầm vỏ chai bia đánh vào đầu bị cáo trước, nhưng lời khai đó của bị cáo là không có cơ sở bởi vì bị cáo không bị thương tích, những người làm chứng đều khẳng định bị cáo là người chủ động gây sự, anh T2 không dùng vỏ chai bia đánh vào đầu bị cáo. Hành vi dùng dao nhọn, loại dao bấm đâm vào cơ thể anh Lục Văn T2 của bị cáo Đặng Văn T là rất nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của anh T2, hậu quả làm cho anh T2 bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi đó của bị cáo Đặng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”;

Án sơ thẩm phạt bị cáo 3 năm tù và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là 47.551.000đ là có căn cứ pháp luật không oan.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Đặng Văn T thấy:

Án sơ thẩm căn cứ vào T2 chất nguy hiểm hành vi phạm tội bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ nhân thân xử phạt bị cáo 3 năm tù là thỏa đáng bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng thân thể sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho nhân dân. Bị cáo phạm tội có T2 chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của người bị hại (vùng đầu) gây thương tích 14%. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo không tỏ ra hối lỗi, không bồi thường cho bị hại còn đổ lỗi cho bị hại đánh bị cáo trước. Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa không có cơ sở chấp nhận, nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ

hình phạt, nhưng không đưa ra được lý do tình tiết mới, do vậy cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận cần y án sơ thẩm.

Về kháng cáo không đồng ý với mức bồi thường cho bị hại 47.551.000đ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhất trí với mức bồi thường án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo tự nguyện xin rút kháng cáo về phần bồi thường, HĐXX thấy việc xin rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, cần đình chỉ xét xử phúc thẩm, quyết định của án sơ thẩm về phần bồi thường có hiệu lực thi hành.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo là dân tộc thiểu số, ở vùng núi đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo theo quy định của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn T về hình phạt .

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2 (tình tiết ở điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Đặng Văn T.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Vinh